

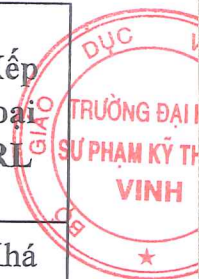
DANH SÁCH ĐIỂM VÀ XẾP LOẠI RÈN LUYỆN TOÀN KHÓA - ĐHLTK17

KHÓA HỌC 2024 - 2026

KHOA: CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC

(Kèm theo Quyết định số: 440/QĐ-ĐHSPKT, ngày 9 tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)

TT	TTL	Họ và tên SV	Mã số SV	Lớp - khóa	Năm thứ 1			Năm thứ 2			Toàn khóa	Xếp loại RL
					Năm học 2024-2025			Năm học 2025-2026				
					HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN		
1	1	Lê Vương Bảo	1705240056	DHOTOLK17Z	85	54	70	65	64	65	67	Khá
2	2	Nguyễn Lâm Dũng	1705240037	DHOTOLK17Z	85	85	85	85	85	85	85	Tốt
3	3	Nguyễn Tuấn Dũng	1705240066	DHOTOLK17Z	85	82	84	80	75	78	81	Tốt
4	4	Nguyễn Hoàng Duy	1705240038	DHOTOLK17Z	85	70	78	79	85	82	80	Tốt
5	5	Nguyễn Việt Hoàng	1705240064	DHOTOLK17Z	85	80	83	83	85	84	83	Tốt
6	6	Trần Quốc Hưng	1705240003	DHOTOLK17Z	85	80	83	84	85	85	84	Tốt
7	7	Nguyễn Quang Nhật	1705240002	DHOTOLK17Z	85	80	83	86	85	86	84	Tốt
8	8	Trần Danh Thái	1705240020	DHOTOLK17Z	85	80	83	82	85	84	83	Tốt
9	9	Trần Văn Tiệp	1705240021	DHOTOLK17Z	85	82	84	82	85	84	84	Tốt
10	10	Nguyễn Đình Trân	1705240059	DHOTOLK17Z	85	82	84	83	85	84	84	Tốt
11	11	Bùi Quốc Tuấn	1705240010	DHOTOLK17Z	85	86	86	82	85	84	85	Tốt
12	12	Bùi Xuân Việt	1705240017	DHOTOLK17Z	85	70	78	80	83	82	80	Tốt



TT	TTL	Họ và tên SV	Mã số SV	Lớp - khóa	Năm thứ 1			Năm thứ 2			Toàn khóa	Xếp loại RL
					Năm học 2024-2025			Năm học 2025-2026				
					HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN		
13	13	Tạ Thiên Vỹ	1705240008	DHOTOLK17Z	85	85	85	84	85	85	85	Tốt
<b>Tổng hợp</b>				<b>Xếp loại rèn luyện</b>			<b>SLSV</b>			<b>%</b>		
				Loại tốt			12			92		
				Loại khá			1			8		
				<b>Tổng hợp số lượng</b>			<b>13</b>			<b>100</b>		

Nghệ An, ngày 8 tháng 6 năm 2025

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS. TS. Cao Danh Chính**

**PHÒNG CTSV**

**TS. Phạm Thị Ngọc Lan**

**NGƯỜI TỔNG HỢP**

**Võ Văn Công**